

Bản án số: **80/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 19/8/2022

"Về việc ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Mỹ Huê

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hồ Thị Hoa

- Ông Nguyễn Tấn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2022/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Châu Bích Th**, sinh năm 1987 (có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1985 (vắng mặt có đơn)

Cùng địa chỉ: ấp Cây Gõ, xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ghi ngày 06/4/2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Th trình bày và yêu cầu như sau:**

Chị Th và anh L kết hôn với nhau vào năm 2008, tại Ủy ban nhân dân xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu thì hạnh phúc nhưng không được bao lâu phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng sống không hợp với nhau, mỗi lần trao đổi thì có cự cãi nên tình cảm ngày càng phai nhạt, năm 2018 anh L không sống chung với chị Th nhưng chị

cố gắng kéo dài thời gian để duy trì tình cảm nhưng không mang lại hiệu quả mà chị và anh L sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Chị Th xác định tình cảm giữa chị và anh L không còn hạnh phúc nữa chị quyết định làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng L.

- Về con chung: Chị Th xác định có 02 đứa con chung Nguyễn Châu Minh Luân, sinh ngày 25/01/2010 và Nguyễn Châu Như Quỳnh, sinh ngày 28/8/2016 hiện nay chị đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 đứa con theo nguyện vọng của Minh Luân và Như Quỳnh. Chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th.

- Về tài sản và nợ: Chị Th xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

** Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 06 tháng 8 năm 2022 bị đơn anh Nguyễn Hồng Long trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Châu Bích Th.

Về con chung; về tài sản: Anh L không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Về phần nợ: Anh và chị Th không nợ bất kỳ ai, nên không yêu cầu giải quyết.

**** Tại phiên tòa:***

Nguyên đơn chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh L có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Kiểm sát viên phát biểu:***

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật Tổ tụng dân sự, đối với người tham gia tố tụng thì từ khi thụ lý vụ án đến nay nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì xác định chị Châu Bích Th và anh Nguyễn Hồng L kết hôn với nhau năm 2008, trong thời gian chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh L; Xét thấy hôn nhân giữa chị Th và anh L đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Tòa án đã tổ chức các phiên tòa hòa giải nhằm mục đích động viên đoàn tụ nhưng anh L vắng mặt, tại phiên HĐXX động viên chị Th về đoàn tụ nhưng chị Th quyết định xin ly hôn với anh L nên đề

ngợi HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh Nguyễn Hồng L theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Về con chung: Chị Th xác định có 02 đứa con chung, Nguyễn Châu Minh Luân, sinh ngày 25/01/2010 và Nguyễn Châu Như Quỳnh, sinh ngày 28/8/2016 hiện nay chị Th đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 đứa con theo nguyện vọng của Minh Luân và Như Quỳnh. Anh L không ý kiến, việc yêu cầu nuôi con sau khi ly hôn của chị Th là phù hợp quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình phù hợp với nguyện vọng của các con anh chị nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Th.

- Về tài sản và nợ: Chị Th xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành trình tự thủ tục theo quy định, cả 02 phiên họp về giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải anh L không đến tham gia nên được xác định những vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử anh L có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hồng L.

[2]. *Xét về quan hệ hôn nhân*: Chị Th và anh L kết hôn với nhau năm 2008, trong thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn chị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh L, xét thấy; hôn nhân giữa chị Th và anh L xác lập năm 2008 có đăng ký kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp, việc đăng ký kết hôn phù hợp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh L thấy rằng*; Tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh L đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cụ thể đó là, vợ chồng mà không quan tâm nhau, không cùng nhau chia sẻ công việc gia đình, mỗi người có cuộc sống riêng và đã ly thân nhau một thời gian dài mà không tự hòa giải để trở về đoàn tụ được nên chị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn, trong đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh L có ý kiến đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Th, nên xác định được tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh L thật sự phát

sinh trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh L cũng có ý kiến đồng ý ly hôn với chị Th nhưng tại phiên tòa anh L vắng mặt nên HĐXX không ghi nhận mà nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châu Bích Th và ý kiến của kiểm sát viên cho chị Th được ly hôn với anh Nguyễn Hồng L theo quy định Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[3]. *Về con chung*: Chị Th xác định có 02 đứa con Nguyễn Châu Minh Luân, sinh ngày 25/01/2010 và Nguyễn Châu Như Quỳnh, sinh ngày 28/8/2016 hiện nay chị Th đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 đứa con theo nguyện vọng của Minh Luân và Như Quỳnh. Anh Long không ý kiến, việc yêu cầu nuôi con sau khi ly hôn của chị Th là phù hợp quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Luân và cháu Như Quỳnh nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Th. Giao Minh Luân, Như Quỳnh cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng sau khi chị Th và anh L ly hôn nhau.

[4]. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Th không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng chị, nên không xem xét.

[5]. *Về tài sản và nợ*: chị Th xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Châu Bích Th được ly hôn với anh Nguyễn Hồng L.

[2]. *Về con chung*: Giao Nguyễn Châu Minh Luân, sinh ngày 25/01/2010 và Nguyễn Châu Như Quỳnh, sinh ngày 28/8/2016 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng. (hiện nay chị Th đang nuôi Minh Luân và Như Quỳnh).

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Th không yêu cầu, nên không xem xét.

- *Về tài sản và nợ*: Chị Th xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[4]. *Về án phí sơ thẩm*: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), án phí ly hôn. Buộc chị Châu Bích Th phải chịu, nhưng được trừ vào 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai số 0005395 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị Th đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/8/2022) đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản chính của bản án này tổng đất hợp lệ theo thủ tục tố tụng dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Vân Khánh Tây;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Lưu HS vụ án, VP.

Lê Mỹ Huê